TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** TỈNH BẮC NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: ……./2023/HS-ST
Ngày 24/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Vũ Minh Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cường, ông Nguyễn Việt Trung.

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Vân Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Bá Công - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TL-HSST ngày 20/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 17/11/2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1993;

HKTT: Thôn D, xã C, huyện V, tỉnh Y.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Văn K, sinh năm 1968 và bà Vũ Thị L, sinh năm 1971; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai;

Vợ: Đỗ Thị Thuý N, sinh năm 1997; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/7/2022 đến nay. Bị tạm giam trong vụ án khác từ ngày 26/02/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Y, có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị **Phạm Thị Thanh T**, sinh năm 1989; vắng mặt

HKTT: Thôn Ch, xã C, huyện V, tỉnh Y.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 28/02/2022, Phạm Văn H, sinh năm 1993, HKTT: Thôn D, xã C, huyện V, tỉnh Y mang theo 01 thẻ căn cước công dân (CCCD) số 015093007834 mang tên Phạm Văn H, sinh năm 1993; Quê quán: P, A, B; Nơi thường trú: Thôn D, xã C, huyện V, tỉnh Y; Cấp ngày: 11/8/2021 đến ngân hàng MB Bank, chi nhánh Bắc Ninh để làm thủ tục định danh và nâng hạn mức chuyển tiền. Trong quá trình làm thủ tục, nhân viên ngân hàng MB nghi ngờ thẻ CCCD của H là giả nên đã báo cho lực lượng Công an tỉnh Bắc Ninh biết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 thẻ CCCD số 015093007834 mang tên Phạm Văn H, sinh ngày 11/11/1993; Quê quán: P, A, B; Nơi thường trú: Thôn D, xã C, huyện V, tỉnh Y; Cấp ngày: 11/8/2021;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus màu vàng.

Bản Kết luận giám định số 24/KLGĐTL-PC09 ngày 28/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: "*Căn cước công dân số 015093007834 mang tên Phạm Văn H, sinh ngày 11/11/1993; Quê quán: P, A, B; Nơi thường trú: Thôn D, xã C, huyện V, tỉnh Y; Mặt sau thẻ căn cước công dân có dấu tròn màu đỏ có nội dung "*Cục quản lý hành chính về T.T.X.H* Bộ Công an" ghi ngày 11/08/2021 gửi giám định là giả*".

Ngày 01/3/2022, chị Đỗ Thị Thuý N tự nguyện giao nộp 01 căn cước công dân mà H đã để lại cho chị N giữ, có mã số 015093007834 mang tên Phạm Văn H, sinh năm 1993; Quê quán: P, A, B; Nơi thường trú: Thôn D, xã C, huyện V, tỉnh Y; Cấp ngày: 11/8/2021. Cơ quan điều tra đã lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, ký hiệu A.

Bản Kết luận giám định số 722/KL-KTHS ngày 26/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: "*Căn cước công dân số 015093007834 mang tên Phạm Văn H, cấp ngày 11/08/2021 do Cục Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp (ký hiệu A) gửi giám định là thật*".

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, Phạm Văn H khai nhận: Tại cơ quan điều tra, H khai nhận: Bản thân H đã được Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp cho 01 CCCD số 015093007834 mang tên Phạm Văn H, sinh ngày 11/11/1993; Quê quán: P, A, B; Nơi thường trú: Thôn D, xã C, huyện V, tỉnh Y; Cấp ngày: 11/8/2021. Do trước đó đã nhiều lần vay mượn tiền từ bạn bè, người quen, nên khi nhận được CCCD thì H đã gửi vợ là chị Đỗ Thị Thuý N,

sinh năm 1997 giữ hộ. Vào khoảng tháng 01/2022, thông qua mạng xã hội Facebook, thấy có người đăng bài viết, hình ảnh nhận làm căn cước, bằng lái xe, H đã sử dụng tài khoản Facebook mang tên "H N du lịch" của mình, liên hệ qua app tin nhắn của Facebook đặt mua 01 CCCD với giá 1.000.000 đồng, mục đích để đi lại và sử dụng khi bị cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra. Sau khi trao đổi với bên làm CCCD, H đã gửi ảnh hai mặt thẻ CCCD của mình cho đối tượng làm giả, đồng thời theo yêu cầu của người đó, H nhờ người quen là chị Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1989, HKTT: Thôn Ch, xã C, tỉnh Y chuyển khoản 100.000 đồng tiền đặt cọc vào số tài khoản đo đối tượng trên cung cấp.

Sau khoảng 05 ngày, thông qua dịch vụ chuyển phát nhanh, H đã nhận được một gói hàng, bên trong là thẻ CCCD giả. H dã thanh toán cho nhân viên giao hàng số tiền 940.000 đồng, bao gồm 900.000 đồng tiền món hàng và 40.000 đồng phí vận chuyển. H không nhớ tên hãng vận chuyển, cũng không quen biết nhân viên giao hàng, không biết người đó tên gì, ở đâu.

Khi có CCCD giả, tới trưa ngày 25/02/2022, khi đang ở khu Đ, phường S, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, H đã dùng căn cước này mở tài khoản ngân hàng online tại ngân hàng MB, với số tài khoản 111119936888 và tiến hành chuyển một số khoản tiền giao dịch cá nhân. Tính đến ngày 28/02/2022, H đã giao dịch tổng cộng 28 lượt chuyển khoản, với tổng số tiền giao dịch là 186.500.000 đồng. Khi H tiếp tục muốn chuyển khoản thì không thành do tài khoản chưa được định danh cá nhân. Khoảng 08 giờ ngày 28/02/2022, H mang theo CCCD giả tới ngân hàng MB, chi nhánh Bắc Ninh để tiến hành làm thủ tục định danh và nâng hạn mức chuyển khoản thì bị thu giữ thẻ.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 186/CT-VKSTPBN ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Phạm Văn H về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1, Điều 341 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và thừa nhận bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố phát biểu luận tội đã giữ nguyên cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đã có đủ cơ sở kết luận Phạm Văn H phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1, Điều 341; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS,

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H từ 06 đến 09 tháng tù.

Phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy CCCD số 015093007834 mang tên Phạm Văn H, sinh ngày 11/11/1993; Quê quán: P, A, B; Nơi thường trú: Thôn D, xã C, huyện V, tỉnh Y; Mặt sau có dấu tròn màu đỏ với nội dung "*Cục quản lý hành chính về T.T.X.H* Bộ Công an" ghi ngày 11/08/2021 theo bản Kết luận giám định số 24/KLGĐTL-PC09 ngày 28/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus màu vàng là công cụ, phương tiện phạm tội;

- Trả lại cho bị cáo H CCCD số 015093007834 mang tên Phạm Văn H, cấp ngày 11/08/2021 do Cục Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp (ký hiệu A) theo bản Kết luận giám định số 722/KL-KTHS ngày 26/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 01/2022, do có nhu cầu đi lại nhiều nhưng đã đưa cho vợ giữ CCCD, nên Phạm Văn H, sinh năm 1993; HKTT: Thôn D, xã C, huyện V, tỉnh Y có hành vi chụp ảnh thẻ CCCD và thông qua phần mềm tin nhắn của mạng xã hội Facebook đặt làm giả CCCD mang tên mình với giá 1.000.000 đồng.

Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Phạm Văn H phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 341 BLHS, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường của các tổ chức, cơ quan Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người chưa từng có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, trong quá trình được tại ngoại, bị cáo đã không chấp hành theo quy định của pháp luật, tự ý đi khỏi địa phương; sau đó lại tiếp tục bị bắt giữ vì hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý, và lần phạm tội này còn có tính chất nghiêm trọng hơn hành vi Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Điều này chứng tỏ bị cáo có thái độ rất coi thường pháp luật. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của Đại điện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus màu vàng là phương tiện H dùng để liên hệ với các đối tượng làm giả thẻ CCCD nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Đối với CCCD số 015093007834 mang tên Phạm Văn H, sinh ngày 11/11/1993; Quê quán: P, A, B; Nơi thường trú: Thôn D, xã C, huyện V, tỉnh Y; Mặt sau thẻ căn cước công dân có dấu tròn màu đó có nội dung "*Cục quản lý hành chính về T.T.X.H* Bộ Công an" ghi ngày 11/08/2021 theo bản Kết luận giám định số 24/KLGĐTL-PC09 ngày 28/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là giả, cần tịch thu tiêu huỷ;

- Đối với căn cước công dân số 015093007834 mang tên Phạm Văn H, cấp ngày 11/08/2021 do Cục Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp (ký hiệu A) theo bản Kết luận giám định số 722/KL-KTHS ngày 26/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là CCCD thật, tại phiên toà H có nguyện vọng xin được nhận lại tài sản, xét thấy cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Liên quan trong vụ án này có:

- Đối với đối tượng đã làm giả và bán CCCD giả cho H: Do H không nhớ tên tài khoản Facebook, cũng không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của tài

khoản đó là ai, ở đâu, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau;

- Đối với chị Phạm Thị Thanh T: Chị T là được H nhờ chuyển khoản giúp số tiền 100.000 đồng là tiền đặt cọc để làm giả CCCD. Tuy nhiên, chị T không biết H chuyển tiền với mục đích gì, cũng không biết về hành vi phạm tội của H nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với chị T là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Áp dụng khoản 1, Điều 341; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt: Phạm Văn H 08 (Tám) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về tang vật của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus màu vàng là công cụ, phương tiện phạm tội;

- Tịch thu tiêu huỷ đối với CCCD số 015093007834 mang tên Phạm Văn H, sinh ngày 11/11/1993; Quê quán: P, A, B; Nơi thường trú: Thôn D, xã C, huyện V, tỉnh Y; Mặt sau thẻ căn cước công dân có dấu tròn màu đó có nội dung "*Cục quản lý hành chính về T.T.X.H* Bộ Công an" ghi ngày 11/08/2021 theo bản Kết luận giám định số 24/KLGĐTL-PC09 ngày 28/02/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh;

- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 015093007834 mang tên Phạm Văn H, cấp ngày 11/08/2021 do Cục Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp (ký hiệu A) theo bản Kết luận giám định số 722/KL-KTHS ngày 26/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 11/GN-CCTHADS ngày 20/10/2022 giữa Công an thành phố Bắc Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA,THADS TP. Bắc Ninh;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam/ Nhà tạm giữ;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác (nếu có);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Vũ Minh Trang